

ĐẠI TÁ HỒ NGỌC CẨN ANH HÙNG VỊ QUỐC VONG THÂN

Phạm Phong Dinh

Tên tuổi của Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn đã bắt đầu lừng lẫy từ khi người còn là một Sĩ Quan cấp Úy phục vụ trong Binh Chủng Mũ Nâu Biệt Động Quân ở miền Tây. Các cấp chỉ huy Biệt Động Quân trong thời điểm đầu những năm 1960 đã để ý nhiều đến tân Chuẩn Úy Hồ Ngọc Cẩn, Trung Đội Trưởng Biệt Động Quân, về những hành động quả cảm đến phi thường trong những cuộc giao tranh. Người Trung Đội Trưởng trẻ mới có 22 tuổi đời đã đứng xống lưng dẫn Quân Mũ Nâu xung phong lên đánh những trận long trời trên chiến trường Đồng Bằng Sông Cửu Long. Những chiếc lon mới nở nhanh theo cùng với những chiến thắng. Chỉ trong vòng bốn năm, Chuẩn Úy Hồ Ngọc Cẩn đã được vinh thăng lên đến cấp bậc Đại Úy và được điều về làm Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 1 thuộc Trung Đoàn 33 của Sư Đoàn 21 Bộ Binh "Tia Sét Miền Tây". Lúc đó trên lãnh thổ Vùng 4 Chiến Thuật đã nổi lên những khuôn mặt chiến binh dũng mãnh mà đã được ca tụng là những con mãnh hổ miền Tây, Đại Úy Hồ Ngọc Cẩn có vinh dự nằm trong số năm vị này. Những vị còn lại gồm những tên tuổi lừng lẫy:

*Đại Tá Nguyễn Văn Huy, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn 4 Biệt Động Quân.

*Thiếu Tá Lưu Trọng Kiệt, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 42 Biệt Động Quân.

*Thiếu Tá Lê Văn Dân, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 44 Biệt Động Quân.

*Thiếu Tá Lê Văn Hưng, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 2 Trung Đoàn 31, Sư Đoàn 21 Bộ Binh

*Thiếu Tá Vương Văn Trổ, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 3 Trung Đoàn 33 Sư Đoàn 21 Bộ Binh

Thật ra bản danh sách này chỉ có tính cách ước lệ và tượng trưng, đâu phải một miền Tây rộng bát ngát mà chỉ có vồn vẹn có 5 người hùng. Mỗi người Lính của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa xứng đáng được vinh danh là những anh hùng, vì những đóng góp máu xương quá lớn cho Tổ Quốc.

Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn sinh ngày 24.3.1938 tại Xã Vĩnh Thạnh Vân, Rạch Giá, Thân phụ của ông là một Hạ Sĩ Quan phục vụ trong Quân Đội Quốc Gia Việt Nam (Danh xưng của Quân Đội trong thời Đệ Nhất Cộng Hòa, dưới sự lãnh đạo của Tổng Thống Ngô Đình Diệm). Đại Tá Cẩn không may sinh ra và lớn lên trong thời buổi chiến tranh, nên khi lên 7 tuổi ông sắp sửa cấp sách đến trường, thì chiến tranh Việt-Pháp bùng nổ, việc học của ông bị gián đoạn. Mãi hai năm sau, tức vào năm 1947 ông mới được đi học lại, sau khi tình hình ở các Thành Phố trở lại yên tĩnh, quân Việt Minh rút về các chiến khu, quân Pháp chiếm đóng các Thành Phố. Cậu bé Cẩn học muộn đến những hai năm, khi ông học tiểu học được bốn năm thì thân sinh của cậu quyết định xin cho cậu nhập học Trường Thiếu Sinh Quân Gia Định. Có lẽ vị thân sinh của người đã nhìn thấy được những dấu hiệu, những nảy nở của tinh thần và ý hướng, mà sau này sẽ hướng người vào con đường binh nghiệp, sẽ làm nên những công nghiệp lớn có ích lợi cho Đất Nước.

Cuộc đời đèn sách trẻ nãi của chàng thiếu niên Hồ Ngọc Cẩn, lúc này đã 17 tuổi, đã ngáng bước đi lên về mặt văn hóa. Theo học quy của Trường Thiếu Sinh Quân, một học sinh ở độ tuổi 17 chưa học xong Đệ Ngũ, sẽ được gọi đi học chuyên môn. Vì vậy chàng thiếu niên Hồ Ngọc Cẩn được Trường gọi lên Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức học Khóa chuyên môn CC1 Vũ Khí. Trong lớp văn hóa hồi ở Trường Thiếu Sinh Quân, ông chỉ ở mức trung bình, nhưng sau ba tháng học ở Thủ Đức, chàng trai trẻ lại đậu hạng ưu. Ông được cho học thêm Khóa chuyên môn vũ khí bậc nhì CC2. Sau khóa học này ông quyết định đăng vào phục vụ trong Quân Đội Quốc Gia Việt Nam, với cấp bậc Binh Nhì. Theo quy chế dành cho các Thiếu Sinh Quân,

Cuộc đời làm Huấn Luyện Viên của ông tưởng như êm đềm trôi và tài năng quân sự của người sẽ bị mai một trong một ngôi Trường khiêm tốn. Nhưng định mệnh đã dành cho người Anh Hùng một vị trí xứng đáng trong Quân Đội và những cơ hội thi thố tài năng, mà sau này được mọi người truyền tụng lại như là những huyền thoại, để phục vụ và bảo vệ Tổ Quốc. Tình hình quân sự càng ngày càng nghiêm trọng cho một Quốc Gia non trẻ và một Quân Đội còn tập tễnh kinh nghiệm chiến đấu, Sĩ Quan chỉ huy thiếu hụt. Bộ Quốc Phòng quyết định mở các Khóa Sĩ Quan đặc biệt bắt đầu từ năm 1962 để cung cấp thêm Sĩ Quan có khả năng cho chiến trường và nâng đỡ những Hạ Sĩ Quan có ước vọng thăng tiến. Một may mắn lớn cho Trung Sĩ Hồ Ngọc Cẩn, mà cũng là may mắn cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Đại Tướng Lê Văn Tỵ, Tổng Tham Mưu Trường Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, một Cựu Thiếu Sinh Quân, đã nâng đỡ cho các đàn em Thiếu Sinh Quân. Những Thiếu Sinh Quân không hội đủ năm năm quân vụ và có bằng Trung học đệ nhất cấp vẫn được cho đi học Khóa Sĩ Quan đặc biệt. Hơn nữa, dường như Tổng Thống Ngô Đình Diệm và Đại Tướng Lê Văn Tỵ có mật lệnh, các tân Chuẩn Úy xuất thân từ Thiếu Sinh Quân đều được đưa về các Binh Chủng thiện chiến hay đặc biệt như Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến, Thiết Giáp, Biệt Động Quân, Quân Báo, An Ninh Quân Đội, Lực Lượng Đặc Biệt. Tổng Thống Diệm và Đại Tướng Tỵ cũng không quên gởi những Thiếu Sinh Quân tốt nghiệp Tú Tài vào học các Trường Cao Đẳng Sư Phạm và Y Khoa để có nhân tài phục vụ xã hội và huấn luyện lại cho những thế hệ tuổi trẻ kế tiếp. Đặc biệt nhiều Thiếu Sinh Quân cũng được cho vào học Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt để làm nền tảng cho cái xương sống chỉ huy chuyên nghiệp trong hệ thống Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa.

Trung Sĩ Hồ Ngọc Cẩn được cho theo học Khóa 2 Sĩ Quan Hiện Dịch tại Trường Hạ Sĩ Quan Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa Đồng Đế Nha Trang. Các Tân Chuẩn Úy Đặc Biệt, trong đó có Chuẩn Úy Hồ Ngọc Cẩn tung cánh đại bàng bay đi khắp bốn phương và sau này đã trở thành những Sĩ Quan tài giỏi nhất của Quân Lực, lưu danh quân sử. Chuẩn Úy Hồ Ngọc Cẩn được tuyên chuyển về Biệt Động Quân Vùng IV Chiến Thuật miền Tây, sau một Khóa học Rừng Núi Sinh Lầy của Binh Chủng Mũ Nâu. Lúc đó các Đại Đội Biệt Động Quân biệt lập theo lệnh của Tổng Thống Diệm, đã được cải tổ và sát nhập thành các Tiểu Đoàn. Khu 42 Chiến Thuật gồm lãnh thổ các Tỉnh Phong Dinh, Chương Thiện, Ba Xuyên, Bạc Liêu và An Xuyên, có hai Tiểu Đoàn Biệt Động Quân, mà lại là hai Tiểu Đoàn lừng lẫy nhất của Binh Chủng, đó là Tiểu Đoàn 42 Biệt Động Quân "Cọp Ba Đầu Rắn" và Tiểu Đoàn 44 Biệt Động Quân "Cọp Xám". Chuẩn Úy Hồ Ngọc Cẩn nhận sự vụ lệnh trình diện Tiểu Đoàn 42 Biệt Động Quân và làm Trung Đội Trưởng. Khả năng quân sự thiên bẩm, tài chỉ huy và sự chiến đấu hết sức gan dạ của Chuẩn Úy Cẩn, mà đã đem nhiều chiến thắng vang dội về cho Tiểu Đoàn 42 Biệt Động Quân, được thăng cấp đặc cách nhiều lần tại Mặt Trận, đã nhanh chóng xác nhận Trung Úy Tân thăng Hồ Ngọc Cẩn có khả năng chỉ huy Tiểu Đoàn. Trung Úy Cẩn được bổ nhiệm làm Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 42 Biệt Động Quân, đặt dưới quyền chỉ huy của một Chiến binh lừng lẫy và nhiều huyền thoại không kém gì Trung Úy Hồ Ngọc Cẩn. Thiếu Tá Lưu Trọng Kiệt, xuất thân từ Sư Đoàn 21 Bộ Binh, với tác phong chiến đấu dũng cảm làm quân giặc kiêng sợ và thuộc cấp kính phục.

Cung cách đánh giặc như vũ bão của Trung Úy Cẩn còn được nhân lên thập bội, khi lời yêu cầu của ông lên cấp chỉ huy xin cho các Chiến binh gốc Thiếu Sinh

Một câu chuyện dũng cảm và cảm động khác kể về Trung Tá Hồ Ngọc Cẩn, Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 15 Bộ Binh tại Mặt Trận An Lộc năm 1972. Trong khi quân của Trung Đoàn 15 thuộc Sư Đoàn 9 Bộ Binh bị pháo địch nã hàng ngàn quả ghim đầu xuống những hố cá nhân bên Đường Quốc Lộ 13 gần Thị Xã An Lộc, thì Binh Sĩ Trung Đoàn ngạc nhiên lẫn cảm kích khi thấy vị Trung Đoàn Trưởng của họ dẫn vài người Lính cũng quả cảm như vị chỉ huy điềm tĩnh đi thẳng lưng dưới cơn hỏa pháo cường kích như bão lửa của sư đoàn 7 Bắc Việt từ công sự này đến hố chiến đấu kia thăm hỏi Chiến Sĩ, an ủi các Chiến Thương và khích lệ tinh thần Binh Sĩ. Chiến binh Hồ Ngọc Cẩn coi thường cái chết, mà dường như cái chết cũng sợ hãi và tránh xa con người kiệt xuất ấy. Định mệnh sẽ dành cho người một cái chết cao cả nhất, ít nhất cũng chưa phải là trong Mùa Hè Đỏ Lửa của năm 1972. Dường như giữa Trung Tá Cẩn và cố Đại Tướng Đỗ Cao Trí có rất nhiều chất hào hùng quả cảm giống như nhau. Đại Tướng Đỗ Cao Trí thường nói với các phóng viên ngoại quốc đi trong cánh quân của người, khi họ tỏ lòng khâm phục người Chiến Binh Nhảy Dù vĩ đại ấy đã đứng giờ cao khẩu súng Browning thúc dục Binh Sĩ tiến lên, giữa những làn đạn chéo như vài trấu của địch quân: “Nếu đạn không trúng mình thì mình được tiếng anh hùng, mà nếu đạn có trúng thì mình cũng được tiếng anh hùng luôn”.

Các loại pháo địch từ 122 ly đến 130 ly, chưa kể đến những loại cối 81 ly và các loại súng đại bác không giật 75 ly và 90 ly dội hàng chục ngàn quả lên vị trí của Quân Ta. Quân Trung Đoàn 15 đánh lên An Lộc dọc theo Quốc Lộ 13 từ Tân Khai tiến rất chậm vì đạn pháo giặc. Để tránh bị thiệt hại nặng, Trung Tá Hồ Ngọc Cẩn đã lệnh cho Binh Sĩ mỗi người đào một hố nhỏ như những cái “miệng ve” để ẩn trú. Nếu pháo dội trúng cái “miệng ve” nào, thì một Chiến Sĩ ở chỗ đó bị tử thương mà thôi. Trong một khoảng chiến tuyến mỗi chiều bề dài 300 thước, có hàng mấy trăm cái hố nhỏ, mấy ngàn quả pháo của cộng quân dội xuống, tính trung bình mỗi mét vuông lãnh vài trái. Nếu tính theo lý thuyết toán học thì mỗi Chiến Sĩ Trung Đoàn “ăn” từ hai trái lấy lên và như vậy toàn bộ Trung Đoàn coi như chết hết. Nhưng thật kỳ diệu, chiến thuật “cò ỉa miệng ve” của Quân Ta lại cứu sống hàng ngàn sinh mạng Chiến Sĩ. Dứt cơn pháo địch, Chiến Sĩ ta nhú đầu lên điểm danh quân số, thì thấy rằng, nhờ ơn trời, rất ít chiến thương. Tuy nhiên khi Quân Trung Đoàn 15 tiến quân trên Quốc Lộ 13 và giao chiến với quân địch, thì con số thương vong lên rất cao. Có nhiều Đại Đội trên 100 người, khi tàn cuộc chiến trở về Quân Khu IV chỉ còn khoảng ba chục Chiến Sĩ.

Ở phía Nam Tân Khai, Sư Đoàn 21 Bộ Binh cũng bị thiệt hại nặng vì pháo, nhiều Sĩ Quan cao cấp bị tử thương. Trung Đoàn Trưởng của Trung Đoàn là Trung Tá Nguyễn Viết Cẩn và một vị Trung Tá Trung Đoàn Phó của một Trung Đoàn khác hy sinh vì pháo địch quá ác liệt. Trung Tá Nguyễn Viết Cẩn chính là bào đệ của cố Trung Tướng Nguyễn Viết Thanh. Ông xuất thân từ Binh Chủng Mũ Đỏ Nhảy Dù, con đường binh nghiệp đang có nhiều triển vọng đi lên thì ông bị liên can đến vụ thuộc cấp ngộ sát hai Quân Cảnh Mỹ tại Sài Gòn. Thiếu Tá Cẩn bị tuyên chuyển về

Vì những chiến công ngoài chiến trường, tính đến năm 1970 thì Trung Tá Hồ Ngọc Cẩn là Chiến Sĩ được tưởng thưởng nhiều hy chương nhất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, với 78 chiếc gồm :1 Đệ Tứ Đẳng Bảo Quốc Huân Chương, 25 Anh Dũng Bội Tinh với Ngành Dương Liễu, 45 Anh Dũng Bội Tinh với các loại Ngôi Sao, 3 Chiến Thương Bội Tinh và 4 Huy Chương Hoa Kỳ .

Sau khi trở về từ An Lộc, Trung Đoàn 15 Bộ Binh còn tăng viện cho các Trung Đoàn bạn và Sư Đoàn 7 Bộ Binh đánh những trận long trời ở miền biên giới Việt Miên, các Tỉnh bờ Bắc Sông Tiền Giang. Những tổn thất và vết thương còn chưa hồi phục từ chiến trường miền Đông, lại vỡ toác ra từng mảnh lớn khác. Nhưng có sá gì chuyện tử sinh, làm thân Chiến Sĩ thì người Lính của chúng ta chỉ biết tận lực hiến dâng xương máu cho nền tự do của Tổ Quốc và cho niềm hạnh phúc của dân tộc. Một lần nữa, Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn được trao cho một chức vụ trọng yếu và hết sức khó khăn, khó có ai đảm đương nổi. Ông sẽ đi trấn nhậm Tỉnh Chương Thiện, một Tỉnh có địa hình phức tạp nhất vùng đồng lầy miền Tây, với cái gai nhọn nhức nhối mật khu U Minh Thượng trong lãnh thổ, từ đó quân Bắc Việt và việt cộng phóng ra những cuộc đánh phá lớn, uy hiếp các Quận Xã hẻo lánh. Chọn Đại Tá Cẩn về trấn giữ Tỉnh Chương Thiện, vị Tư Lệnh Quân Đoàn IV biết chắc Đại Tá Cẩn cùng với Lực Lượng Địa Phương Quân-Nghĩa Quân thiện chiến của ông sẽ ít nhất hóa giải được áp lực giặc, không cho chúng tiến xuống Cần Thơ. Giữ vững được Chương Thiện tức là bảo đảm an toàn cho lãnh thổ Quân Khu IV ở bờ Nam Sông Hậu Giang.

Trong thời gian Đại Tá Cẩn làm Tỉnh Trưởng Chương Thiện, một huyền thoại khác về người đã được kể lại. Đại Tá Cẩn chẳng những là một Nhà Quân Sự xuất chúng, mà còn là một Nhà Cai Trị và Bình Định tài ba. Có một ông Quận Trưởng nọ, muốn cho Chi Khu của mình được an toàn tối đa, chiều nào cũng xin Pháo Binh Tiểu Khu yểm trợ hỏa lực, nại lý do việt cộng pháo kích hay tấn công. Đại Tá Cẩn thỏa mãn tối đa và được báo cáo là Quận bị thiệt hại một kho xăng và kho lương thực. Đại Tá tin thật, ông lệnh cho Sĩ Quan Trưởng Phòng 3 chuẩn bị xe jeep đi xuống Quận. Buổi chiều chạng vạng trên những con đường đất hoang vắng rợn người ở vùng quê Chương Thiện mà vị Tỉnh Trưởng trẻ của chúng ta dám đi xe jeep cùng với một vài người Lính, chỉ có những Chiến binh dũng cảm như Đại Tá Cẩn mới làm được. Ông Quận Trưởng đang nằm trên võng rung đùi uống Martell với một người đẹp hoảng kinh ngồi bật dậy mặt mũi tái xanh đứng nghiêm chào vị Tỉnh Trưởng đầy huyền thoại. Đại Tá Cẩn đi thẳng xuống Trung Tâm Hành Quân của Chi Khu xem bản đồ và ra lệnh cho ông Quận: "Tôi muốn những Ấp loại C sau ba tháng được nâng lên loại B. Những Ấp loại B sau ba tháng phải được nâng lên loại A". Ngài Quận Trưởng tạm ngưng uống rượu và làm việc trời chết. Đại Tá Cẩn không trừng trị tội xao nhãng nhiệm vụ của ông Quận, nhưng cung cách độ lượng và cương quyết của Đại Tá Cẩn giống như lưỡi gươm trừng phạt treo đung đưa trên đầu. Đúng ba tháng sau, nhận được báo cáo khả quan của vị Quận Trưởng, Đại Tá Cẩn lại xuống Quận ngủ đêm, sau khi đã trân trọng gắn lon mới tưởng thưởng cho ông này.

Nếu tất cả 44 Tỉnh của Việt Nam Cộng Hòa đều có những vị Tỉnh Trưởng can đảm, mẫn cán và tài ba như Đại Tá Cẩn, làm sao giang sơn hoa gấm của Tổ Tiên của chúng ta có thể lọt vào tay bọn cộng nô tay sai Nga-Tàu dễ dàng như vậy được.

Những đóng góp và hy sinh của Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn lớn lao và nhiều không sao có thể kể được hết, suốt một đời người đã tận tụy với nước non, danh tiếng lừng lẫy và nắm giữ những Chức Vụ khó khăn và lừng lẫy, mà người vẫn khiêm nhường hết mực, giữ cuộc sống trong sáng và thanh liêm, tâm tư lúc nào cũng hướng về những thế hệ đàn em. Một người bạn cũ trong một dịp gặp lại Đại Tá Cẩn ở Cần Thơ vào mùa hè 1974, đã hỏi ông: “Anh từng là Trung Đoàn Trưởng, hiện làm Tỉnh Trưởng, anh có nghĩ rằng sau này sẽ làm Tư Lệnh Sư Đoàn không?”. Con người danh tiếng lừng lẫy trên các chiến trường đã khiêm tốn trả lời: “Tôi lặn lội suốt mười bốn năm qua, gối chưa mỏi, nhưng kiến thức có hạn. Được chỉ huy Trung Đoàn là cao rồi, mình phải biết liêm sỉ chớ, coi Sư Đoàn sao được. Làm Tỉnh Trưởng bất quá một hai năm nữa rồi tôi phải ra đi, cho đàn em họ có chỗ tiến thân. Bấy giờ tôi xin về coi Trường Thiếu Sinh Quân, hoặc coi các lớp huấn luyện Đại Đội Trưởng, Tiểu Đoàn Trưởng, đem những kinh nghiệm thu nhặt được dạy đàn em. Tôi sẽ thuật trước sau hơn ba trăm trận đánh mà tôi đã trải qua”. Ôi! Cao cả biết ngàn nào tấm lòng vĩ đại trân trọng với nước non và với thế hệ chiến binh đàn em của người. Con người chân chính để lại cho hậu thế những lời công chính.

Cuối cùng thì cái ngày tang thương 30.4.1975 của Đất Nước đã đến. Dân Tộc Việt Nam được chứng kiến những cái chết bi tráng hào hùng của những vị Thần Tướng nước Nam, của những Sĩ Quan các cấp còn chưa được biết và nhắc nhở tới của những người Chiến Sĩ Vô Danh, một đời tận tụy vì nước non, những đôi vai nhỏ bé gánh vác cả một sức nặng kinh khiếp của chiến tranh. Sinh mệnh của Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn cũng bị cuốn theo cơn lốc ai oán của vận mệnh đất nước. Chu vi phòng thủ của Tiểu Khu Chương Thiện co cụm dần, quân giặc hung hăng đưa quân tràn vào vây chặt lấy bốn phía. Những Chiến Sĩ Địa Phương Quân-Nghĩa Quân của Tỉnh Chương Thiện nghiêng răng ghim chặt tay súng, quyết một lòng liều sinh tử với vị chủ tướng anh hùng của mình. Đại Tá Cẩn nhớ lại lời danh thếp của ông: “chết thì chết chứ không lùi”. Ông tự biết những khoảng khắc của cuộc đời mình cũng co ngắn lại dần theo với chu vi chiến tuyến. Ông nhớ lại những ngày sinh lầy với Biệt Động Quân, những ngày lên An Lộc với Chiến Sĩ Sư Đoàn 9 Bộ Binh đi trong cơn bão lửa giữa nghiêng, những lúc cùng Chiến Sĩ Sư Đoàn 21 Bộ Binh đi lùng giặc trong những vùng rừng U Minh hoang dã và những chuỗi ngày chung vai chiến đấu với Chiến Sĩ Địa Phương Quân-Nghĩa Quân thân thiết và dũng mãnh của ông trên những cánh đồng Chương Thiện hoang dã. Hơn ba trăm trận chiến đấu, nhưng chưa lần nào ông và Chiến Sĩ của ông phải đương đầu với một cuộc chiến cuối cùng khó khăn đến như thế này.

Khoảng hơn 9 giờ tối ngày 30.4.1975, gần nửa ngày sau khi Tướng Dương Văn Minh đọc lệnh cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa buông súng đầu hàng, Đại Tá Cẩn cố liên lạc về Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn IV xin lệnh của Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam. Người trả lời ông lại là phu nhân Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng. Đại Tá Cẩn ngỡ ngác không biết chuyện hệ trọng nào mà đã đưa Bà Hưng lên văn phòng Bộ Tư Lệnh. Bà Hưng áp sát ông nghe vào tai, bà nghe có nhiều tiếng súng lớn nhỏ nổ ầm ầm từ phía Đại Tá Cẩn. Như vậy là Tiểu Khu Chương Thiện vẫn còn đang chiến đấu ác liệt và không tuân lệnh của hàng tướng Minh. Trước đó, khoảng 8 giờ 45 phút tối 30.4.1975 Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng đã nổ súng Tử Tiết, Thiếu Tướng Nam đang đi thăm Chiến Sĩ và Thương bệnh binh lần cuối cùng trong Quân Y Viện Phan Thanh Giản Cần Thơ, rồi người tự sát ngay trong đêm. Bà Hưng biết Đại Tá Cẩn kiên quyết chiến đấu đến cùng, thà chết không hàng, vì đó là tính cách thiên bẩm của người Chiến Sĩ Hồ Ngọc Cẩn. Nếu có chết thì Đại Tá Cẩn phải chết hào

Quân dân miền Tây đã chứng kiến và khóc thương cái chết của hai vị Thần Tướng Nguyễn Khoa Nam và Lê Văn Hưng trong ngày u ám đen tối nhất của Lịch Sử Việt Nam. Giờ đây, cũng trong bầu không khí ảm đạm đau buồn của ngày 14.8.1975, người dân Thủ Phủ Cần Thơ sẽ được chứng kiến giây phút lia đời cao cả của người Anh Hùng Hồ Ngọc Cẩn. Bọn lang sói đã áp giải người tù Chương Thiện về Cần Thơ và cho bọn ngu ru đầu đi phóng thanh loan báo địa điểm và giờ phút hành hình người Anh Hùng cuối cùng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Bọn tiểu nhân cuồng sát thay vì nghiêng mình kính phục khí phách của người đối địch, thì chúng lại lấy lòng dạ của loài khỉ và loài quỷ để đòi máu của người phải chảy. Chúng quyết tâm giết Đại Tá Cẩn để đánh đòn tâm lý phủ đầu lên những người yêu nước nào còn dám tổ chức kháng cự lại bọn chúng.

Đại Tá Cẩn bị giải lên chỗ hành hình, mấy tên khăn rằn hung hăng ghim súng bao quanh người Chiến Sĩ. Trước khi bắn người, tên chỉ huy cho phép người được nói. Đại Tá Cẩn trong chiếc áo tù vẫn hiên ngang để lại cho Lịch Sử lời khẳng khái: "Tôi chỉ có một mình, không mang vũ khí, tôi không đầu hàng, các ông cứ bắn tôi đi. Nhưng trước khi bắn tôi xin được mặc Quân Phục và chào Lá Quốc Kỳ của tôi lần cuối". Dĩ nhiên lời yêu cầu không được thỏa mãn. Đại Tá Cẩn còn muốn nói thêm những lời trời trăn hào hùng nữa, nhưng người đã bị mấy tên khăn rằn nón cối xông lên đè người xuống và bịt miệng lại. Tên chỉ huy ra lệnh hành quyết người anh hùng. Điều duy nhất mà bọn chúng thỏa mãn cho người là không bịt mắt, để người nhìn thẳng vào những họng súng thù, nhìn lần cuối khuôn mặt người con gái lớn và Quốc Dân Đồng Bào. Rồi người ngạo nghễ ra đi. Cùng ngẩng cao đầu đi vào Chiến Sử Việt Nam với Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn, là người Anh Hùng Thiếu Tá Trịnh Tấn Tiếp, Quận Trưởng Quận Kiên Hưng, bạn đồng Khóa với Đại Tá Cẩn đã cùng các Chiến Sĩ Địa Phương Quân Chi Khu chiến đấu dũng cảm đến sáng ngày 1.5.1975 thì ông bị sa vào tay giặc. Hai người Anh Hùng cuối cùng của miền Tây đã vĩnh viễn ra đi. Đất trời những ngày đầu mùa mưa bỗng tối sầm lại. Một nhân chứng đứng ở hàng đầu dân chúng kể lại rằng, trong những giây phút cuối cùng, Đại Tá Cẩn đã đồng dục hét lớn: "Việt Nam Cộng Hòa muôn năm! Đả đảo cộng sản!" Năm sáu tên bộ đội nhào vào tấn công như lũ lang sói, chúng la hét man rợ và đánh đấm người Anh Hùng sa cơ tàn nhẫn. Người phụ nữ nhân chứng nước mắt ràn rụa, bà nhắm nghiền mắt lại không dám nhìn. Bà nghe trong cõi âm thanh rùng rú có nhiều tiếng súng nổ

Đúng ra, phải vinh danh Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn là Chuẩn Tướng Hồ Ngọc Cẩn, vì người đã anh dũng chiến đấu trên chiến trường và Vị Quốc Vong Thân. Nhưng Tổng Thống Tổng Tư Lệnh, Tổng Tham Mưu Trưởng đã bỏ chạy từ lâu, Tư Lệnh Quân Khu IV đã Tử Tiết, lấy ai đủ tư cách trao gấn lon và truy thăng Chuẩn Tướng cho người. Anh linh của Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn đã thăng thiên. Tên tuổi của người đã đi vào lịch sử đến ngàn đời sau. Xin người hãy thương xót cho Dân Tộc và Đất Nước Việt Nam còn đang chìm đắm trong tối tăm và gông xiềng cộng sản, xin hãy ban cho những người còn đang sống khắc khoải sức mạnh và quyết tâm. Để cùng nhau đứng dậy lật đổ chúng, hất bỏ chúng, tất cả bọn tự nhận là con cháu loài vượn đó vào vực thẳm lạnh lẽo nhất của địa ngục.